

**Biểu số 2: BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT,
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026**

**CÔNG TY TNHH MTV
KTCT THỦY LỢI GIA LAI**

MST: 5900182143

Số: 401/BC-KTTL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 17 tháng 03 năm 2026

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH:

1. Mục tiêu tổng quát:

- Ổn định và phát triển bền vững, xác định nhiệm vụ sản xuất kinh doanh chính của Công ty là quản lý khai thác công trình thủy lợi có hiệu quả với mục tiêu đảm bảo cung ứng nước tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt của nhân dân. Quản lý, vận hành đảm bảo an toàn công trình, chống xuống cấp, ngăn chặn tình trạng xâm lấn hành lang, chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi và các xâm hại khác. Đẩy mạnh đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ trong lĩnh vực quản lý khai thác công trình thủy lợi nhằm sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn nước.

- Đẩy mạnh kinh doanh đa mục tiêu hệ thống các công trình thủy lợi: phát triển liên kết khai thác thủy sản hồ chứa, cấp nước sinh hoạt, công nghiệp, phát điện...

- Thực hiện tiếp nhận các công trình thủy lợi theo chủ trương của UBND tỉnh.

- Chủ động trong công tác ứng phó với thiên tai hàng năm.

- Nâng cao nghiệp vụ quản lý tài chính, tăng cường tiết kiệm chi phí, quản lý kinh doanh và chất lượng sản phẩm dịch vụ cung ứng thông qua xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp.

- Xây dựng công ty vững mạnh về tổ chức, phát huy mọi nguồn lực để thúc đẩy tối đa năng lực sản xuất kinh doanh và không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.

2. Nhiệm vụ kế hoạch:

- Bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

- Tối đa hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ đa ngành nghề, trong đó ngành nghề chính là dịch vụ cung cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các ngành nghề kinh doanh khác. Ưu tiên đẩy mạnh kinh doanh khai thác tổng hợp công trình thủy lợi.

- Thực hiện nghĩa vụ Nhà nước và đảm bảo lợi ích hợp pháp của người lao động.

- Thực hiện tốt các hoạt động công ích và các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

1.1. Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính:

- Diện tích tưới, tiêu phục vụ sản xuất: 32.412,81 ha.

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh cả năm:

* Tổng doanh thu:	51.802 triệu đồng
+ Doanh thu hoạt động khai thác công trình thủy lợi:	51.202 triệu đồng
- Doanh thu sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi:	44.882 triệu đồng
- Doanh thu sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác:	6.320 triệu đồng
+ Doanh thu hoạt động tài chính:	600 triệu đồng

2. Kế hoạch sửa chữa thường xuyên các công trình thủy lợi và thực hiện các công việc về an toàn đập, hồ chứa nước theo Nghị định 114/2018/NĐ-CP, Luật Tài nguyên nước: 22.700 triệu đồng, trong đó:

- Kinh phí sửa chữa thường xuyên các công trình thủy lợi: 10.000 triệu đồng
- Kinh phí thực hiện các công việc về an toàn đập, hồ chứa nước theo Nghị định 114/2018/NĐ-CP và Luật Tài nguyên nước: 12.700 triệu đồng.

Công ty thực hiện sửa chữa thường xuyên và các công việc về an toàn đập, hồ chứa nước theo Nghị định 114/2018/NĐ-CP, Luật Tài nguyên nước sau khi giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi năm 2026 của công ty được phê duyệt (nếu giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi đã bao gồm kinh phí sửa chữa thường xuyên và các công việc về an toàn đập, hồ chứa nước theo Nghị định 114/2018/NĐ-CP, Luật Tài nguyên).

Trường hợp giá chưa bao gồm kinh phí sửa chữa thường xuyên và các công việc về an toàn đập, hồ chứa nước theo Nghị định 114/2018/NĐ-CP, Luật Tài nguyên thì công ty đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài chính xem xét hỗ trợ kinh phí để thực hiện.

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chính		
	Diện tích tưới, tiêu	Ha	32.412,81
2	Sản phẩm, dịch vụ công ích (Diện tích tưới, tiêu)	Ha	32.412,81
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	51,802
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,409
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,727
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	1,014
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	35,450
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	0

2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm 2026 (tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư...)

Công ty không thực hiện hoạt động đầu tư các dự án trong năm 2026. *Kien*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tài chính;
- Giám đốc công ty;
- PGĐ, KTT, KSV;
- Lưu VT-KH.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Nguyễn Năng Dũng